

Bản án số: 06/2019/HS - ST
Ngày 06 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn

Ông Mai Văn Ngọc

Ông Nguyễn Xuân Thạch

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2019, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST – HS ngày 04 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2019/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Thạo L, sinh năm 1992 tại Bản Ph, huyện X, tỉnh Khăm Muôn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nơi cư trú: Bản Ph, huyện X, tỉnh Khăm Muôn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Lào Phụ Thay; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Lào; con ông: Thạo Na L (chết) và bà Nang Ph (chết); vợ: Nang Ch, sinh năm 1993; con: Có 01 con, 01 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Sinh ra ở với bố mẹ học hết lớp 4/12 thì nghỉ ở nhà làm ruộng tại Bản Ph, huyện X, tỉnh Khăm Muôn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Ngày 15/6/2018, bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2018 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt theo Lệnh trích xuất để xét xử sơ thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Nguyễn Văn Hoàn, Luật sư – Văn phòng luật sư Công Bằng, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình, bào chữa cho bị cáo Thạo L, có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Đặng Phúc D – Đại học ngoại ngữ chuyên ngành tiếng Lào

Đơn vị công tác: Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 20 phút ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại khu vực rừng cách cột mốc Biên giới 528 Việt Nam – Lào khoảng 15 mét về phía Việt Nam, thuộc khu vực Cửa khẩu Quốc tế Cha Lo, xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình. Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cha Lo cùng lực lượng chức năng tỉnh Quảng Bình phát hiện, bắt quả tang Thạo L, sinh năm 1992 ở Bản Ph, huyện X, tỉnh Khăm Muôn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đang thực hiện hành vi vận chuyển ma túy từ Lào qua biên giới Việt Nam. Tang vật thu giữ được niêm phong và trưng cầu giám định là toàn bộ số ma túy được cất giấu trong bao dứa màu trắng mà Thạo L mang vác trên người tại thời điểm bắt quả tang gồm: 08 hộp chữ nhật bọc giấy nilon màu vàng, bên trong 08 hộp có chứa 239 gói nilon màu xanh có tổng cộng 47.727 viên nén hình tròn (trong đó 47.249 viên màu hồng và 478 viên màu xanh), trên mỗi viên đều có ký hiệu WY.

Tại Bản kết luận giám định số 571/GĐ – PC45 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các mẫu gửi giám định ký hiệu A1a, A2a, A3a, A4a, A5a, A6a, A7a, A8a, A2c, A3c, A4c, A7b, A8b (gồm 47.249 viên màu hồng và 169 viên màu xanh) là Methamphetamine, tổng khối lượng 4.824,969 (bốn nghìn, tám trăm hai bốn, phẩy chín trăm sáu chín) gam; Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Các mẫu ký hiệu: A1b, A2b, A3b, A4b, A5b, A6b (gồm 300 viên nén có một số viên bị vỡ dạng thuốc tân dược màu xanh nhạt) có khối lượng 31,608 (ba mươi một phẩy sáu trăm linh tám) gam không đủ cơ sở kết luận có chứa chất ma túy.

Quá trình điều tra Thạo L khai: Sáng ngày 15 tháng 6 năm 2018 Thạo L và bạn của mình tên là C chở nhau bằng xe máy đến khu vực Lăng Khằng, huyện Bulapha, tỉnh khăm Muôn, Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thì gặp Vả chở một người bạn bằng ô tô, trong lúc cả bốn người đang nói chuyện thì thấy xe ô tô

của X đến, giữa X và V nói chuyện riêng với nhau, sau đó V trao đổi với L và C về việc thuê hai người vận chuyển ma túy qua biên giới Việt Nam với giá 16 triệu kíp Lào, L và C đồng ý. X lấy bao dứa màu trắng bên trong có chứa ma túy từ xe mình giao cho C xách tới xe ô tô của V, V mở bao dứa ra xem rồi mang lên xe ô tô của mình, sau đó V chạy xe ô tô về phía Cửa khẩu Lào, còn L và C chạy xe máy theo sau, khi đến bãi đậu xe cả bốn người bỏ xe lại và đi bộ, C vác bao dứa, V và bạn của V đi theo đường rừng, dọc đường L và C mở bao dứa ra lấy 05 viên ma túy để sử dụng, lúc đến gần biên giới Việt Nam thì L vác bao dứa có chứa ma túy đi một mình vượt qua biên giới, khi đi qua cột mốc 528 về phía Việt Nam khoảng 15 mét thì bị lực lượng chức năng của Việt Nam bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT - VKSQB – P1 ngày 26/12/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Thạo L về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Thạo L thừa nhận ngày 15/6/2018 đã vận chuyển thuê ma túy cho người khác từ Lào qua biên giới Việt Nam thì bị bắt giữ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Thạo L thừa nhận bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, m khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thạo L về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Thạo L tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2018; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, trả lại hai điện thoại cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm Luật sư được chỉ định bào chữa cho bị cáo Thạo L đã thực hiện đúng quy định của người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố

và xét xử luật sư và bị cáo Thạo L không có khiếu nại về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh đối với bị cáo Thạo L: Tại phiên tòa bị cáo Thạo L thừa nhận ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại khu vực Cửa khẩu Quốc tế Cha Lo, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, bị cáo đã vận chuyển trái phép chất ma túy từ Lào sang Việt Nam thì bị bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 15 giờ 30 phút ngày 15/6/2018 tại Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Cha Lo, phù hợp vật chứng vụ án thu giữ gồm 08 hộp có chứa 239 gói nilon màu xanh có tổng cộng 47.727 viên nén hình tròn (trong đó 47.249 viên màu hồng và 478 viên màu xanh). Kết luận giám định trong 47.727 viên nén hình tròn là Methamphetamine, tổng khối lượng 4.824,969 (bốn nghìn, tám trăm hai bốn, phẩy chín trăm sáu chín) gam là chất ma túy có số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo Thạo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như tội danh mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố và ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[3] Bị cáo Thạo L là người có thể chất phát triển bình thường, không bị các bệnh lý về tâm thần, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm sẽ bị xử phạt mức án rất nghiêm khắc, nhưng bị cáo Thạo L vẫn bất chấp quy định của pháp luật Việt Nam vận chuyển 47.727 viên nén hình tròn là Methamphetamine, tổng khối lượng 4.824,969 (bốn nghìn, tám trăm hai bốn, phẩy chín trăm sáu chín) gam là chất ma túy, do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Thạo L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo Thạo L: Trong vụ án này bị cáo Thạo L đã vận chuyển trái phép chất ma túy là Methamphetamine có tổng khối lượng 4.824,969 (bốn nghìn, tám trăm hai bốn, phẩy chín trăm sáu chín) gam, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 thì việc vận chuyển Methamphetamine có khối lượng 100 gam trở lên sẽ bị xử phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Bị cáo Thạo L vận chuyển khối lượng ma túy lớn, với tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự

Việt Nam, gây hoang mang, lo lắng, bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm khắc để trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo Thào L không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm điểm m (phạm tội do lạc hậu) khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để xử cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề, Hội đồng xét xử thấy bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn vận chuyển trái phép chất ma túy và không những pháp luật Việt Nam mà pháp luật của Lào và các nước trên thế giới đều cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thấy: Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị của luật sư đối với nội dung này không được chấp nhận; việc đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để xử cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề của luật sư thấy: Bị cáo vận chuyển số lượng ma túy rất lớn so với mức khởi điểm của khung hình phạt mà bị cáo phạm tội, mặt khác bị cáo chỉ có một tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên không chấp nhận đề nghị này của Luật sư.

[6] Quá trình điều tra thu giữ 01 bao dứa màu trắng có in chữ Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Việt Thắng, bên trong đựng 08 hộp chữ nhật bọc giấy nilon màu vàng có chứa 239 gói nilon màu xanh có tổng cộng 47.727 viên nén hình tròn (trong đó 47.249 viên màu hồng và 478 viên màu xanh), trên mỗi viên đều có ký hiệu WY. Sau giám định còn lại tổng cộng 4.766,863 gam mẫu được bỏ vào 01 thùng cát tông dán kín bằng giấy màu trắng và được niêm phong theo biên bản đóng gói niêm phong ngày 19/6/2018 và giao nhận lại đối tượng sau giám định mẫu ký hiệu A1a, A2a, A3a, A4a, A5a, A6a, A7a, A8a, A2c, A3c, A4c, A7b, A8b, A1b, A2b, A3b, A4b, A5b, A6b được bỏ vào 01 thùng cát tông dán kín bằng giấy màu trắng, mặt ngoài ghi chữ “Võ bao gói” và được niêm phong ngày 19/6/2018; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 357185/05/216615/2, có chứa 01 sim ký hiệu UNITEL; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 990002834803965, có chứa 01 sim ký hiệu UNITEL. Chất ma túy bị cáo Thào L vận chuyển trái phép bị thu giữ là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, 01 bao dứa đã củ không có giá trị sử

dụng cần tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 02 điện thoại thu giữ của bị cáo Thạo L không liên quan đến việc vận chuyển trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[7] Bị cáo Thạo L đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, do đó cần ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[8] Về án phí và hình phạt bổ sung: Bị cáo Thạo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạo L là người dân tộc Lào Phụ Thay, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

[9] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Thạo L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[10] Đối với các đối tượng C, V, X và bạn của V là những đối tượng liên quan trong vụ án theo lời khai của bị cáo Thạo L nhưng quá trình điều tra không xác định được địa chỉ và nơi ở của các đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm a khoản 1 Điều 51, Điều 47 và Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạo L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt: Bị cáo Thạo L tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Thạo L
3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạo L 45 (bốn lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 06/3/2019 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.
4. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao dứa màu trắng có in chữ Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Việt Thắng; 01 thùng cát tông dán kín bằng giấy màu trắng được niêm phong bằng các chữ ký của ông Đặng Xuân B, Lưu Đức B, Nguyễn Ngọc S, Trần Ngọc T và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Có biên bản

đóng, gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng sau giám định mẫu ký hiệu A1a, A1b, A2a, A2b, A2c, A3a, A3b, A3c, A4a, A4b, A5a, A5b, A6a, A6b, A7a, A7b, A8a và A8b kèm theo); 01 thùng cát tông dán kín bằng giấy màu trắng, mặt ngoài ghi chữ “Vỏ bao gói” và được niêm phong bằng các chữ ký của ông Đặng Xuân B, Lưu Đức B, Nguyễn Ngọc S, Trần Ngọc T và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận vỏ bao gói sau giám định kèm theo).

Trả lại cho bị cáo Thạo L 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 357185/05/216615/2, có chứa 01 sim ký hiệu UNITEL; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 990002834803965, có chứa 01 sim ký hiệu UNITEL). Tất cả các vật chứng trên đang tạm giữ tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2018.

5. Bị cáo Thạo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Thạo L có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/4/2019.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P1);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THA hình sự;
- Phòng NV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Nghĩa

